

Ký các đ/c Lãnh đạo BM để thông tin tới toàn thể GV.
Ký đ/c Trung để đăng trên website Khoa.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

9/3
2020

Số: 133/QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 02 năm 2020

Trần Quang Huy

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
Kinh tế nông nghiệp & phát triển nông thôn - hệ đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02/08/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập "Trường Đại học Kinh tế & Quản trị Kinh doanh thuộc Đại học Thái nguyên";

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-ĐHTN ngày 07/6/2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành các quy trình đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ biên bản họp hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường ngày 12/02/2020 về việc thông qua chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo hệ Đại học chính quy;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kinh tế nông nghiệp & phát triển nông thôn, ngành Kinh tế, hệ đại học chính quy, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2020 (K17) của trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh (chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

- Nơi nhận: *Chánh*
- BGH (để b/c);
 - Như điều 3 (để th);
 - Đăng tải Website;
 - Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KINH TẾ
VÀ QUẢN TRỊ
KINH DOANH
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Trần Quang Huy

PGS.TS. Trần Quang Huy



Thái Nguyên, ngày 18 tháng 02 năm 2020

CHUẨN ĐẦU RA

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KINH TẾ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành theo Quyết định số: 133/QĐ-ĐHKT&QTKD ngày 18 tháng 02 năm 2020 của
Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế & QTKD)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME)	: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (AGRICULTURAL ECONOMICS AND RURAL DEVELOPMENT)
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR)	: KINH TẾ (ECONOMICS)
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE)	: 7310103
DANH HIỆU TỐT NGHIỆP (ACADEMIC DEGREE)	: CỬ NHÂN (BACHELOR)
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION)	: CHÍNH QUY (FULL - TIME)

I. Mục tiêu đào tạo

- *Mục tiêu chung*

Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp và Phát triển nông thôn phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế;

Đào tạo những cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp và Phát triển nông; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân, có trách nhiệm với xã hội.

- *Mục tiêu cụ thể*

1. Đào tạo sinh viên có đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất chính trị tốt; có kiến thức chuyên môn toàn diện về kinh tế, nắm vững lý luận, nguyên lý về kinh tế, các kiến thức về tổ chức vùng kinh tế, ngành kinh tế; Các kiến thức về huy động và sử dụng nguồn lực, quản lý tài nguyên cho phát triển và hợp tác trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn;

2. Đào tạo sinh viên có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có kỹ năng về thu thập thông tin, phân tích, đánh giá thông tin đưa ra quyết định cụ thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn;

3. Đào tạo sinh viên có kỹ năng xây dựng chiến lược, kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp ở khu vực nông thôn; có năng lực quản lý, lãnh đạo, giám sát, đánh giá các hoạt động kinh tế và chịu trách nhiệm với xã hội về các hoạt động đó.

II. Chuẩn đầu ra

Hoàn thành chương trình đào tạo, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm sau:

1. Kiến thức

1.1. Vận dụng được các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật trong ứng xử cuộc sống và công việc; có phương pháp luận trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn ở lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

1.2. Đánh giá được các vấn đề lý luận và thực tiễn về phân bổ và sử dụng nguồn lực một cách hợp lý trong quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn.

1.3. Có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu của công việc như: làm việc thành thạo với các ứng dụng thông dụng của máy vi tính như word, excel, powerpoint; hiểu biết về mạng máy tính. Đạt chuẩn về trình độ tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế & QTKD.

1.4. Tính toán, thiết kế, điều hành và giám sát hiệu quả các quá trình sản xuất kinh doanh, đánh giá chương trình, dự án nông nghiệp nông thôn trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

1.5. Phân tích được các hệ thống nông nghiệp, công tác khuyến nông, vấn đề kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Kỹ năng

2.1. Có năng lực về ngoại ngữ tiếng Anh, hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công

VA
ONG
KINH
TẾ
DOANH
THAI N

việc chuyên môn. Đạt chuẩn về trình độ ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế & QTKD.

2.2. Giao tiếp, nói trước đám đông tốt; biết cách tổ chức giao tiếp, truyền đạt nội dung, vấn đề trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp, nông thôn cho người khác một cách chính xác, rõ ràng

2.3. Vận dụng thành thạo các phương pháp thu thập, phân tích thông tin liên quan trong đánh giá lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp ở các vùng miền.

2.4. Phân tích, xác định được vấn đề ưu tiên, đề xuất giải pháp và kiến nghị trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trong môi trường làm việc ở các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

2.5. Phân tích và xử lý tốt những thông tin về công nghệ, kinh tế, thị trường liên quan tới sản phẩm nông nghiệp để có thể tự khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác;

2.6. Quan sát toàn diện, tìm kiếm các căn cứ khoa học để làm sáng tỏ các vấn đề của sản xuất, kinh doanh nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay trong bối cảnh hội nhập, biến đổi khí hậu, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3.1. Làm việc độc lập, thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau; tự lên được những mục tiêu cá nhân, lập được các kế hoạch cụ thể, rõ ràng để triển khai công việc có hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

3.2. Vận dụng tốt những kiến thức về kinh tế nông nghiệp để đưa ra các nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển kinh tế xã hội ở các vùng, miền, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những nhận định đánh giá đó.

3.3. Đề xuất được phương hướng phát triển sản xuất, kinh doanh có tính khả thi cao các sản phẩm nông nghiệp phù hợp với các vùng miền trong giai đoạn hiện nay.

3.4. Vận dụng đúng các nguyên tắc kinh tế, quản lý các nguồn lực trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp; Vận dụng sáng tạo, linh hoạt những chính sách vào phát triển nông nghiệp - nông thôn.

III. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

- Tự tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ nông nghiệp (chủ trang trại; giám đốc công ty, doanh nghiệp...).

- Cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, kinh tế nông nghiệp và nông thôn từ cấp trung ương đến địa phương.

- Chuyên viên/ Giảng viên/Cán bộ quản lý trong các cơ quan nghiên cứu, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng về lĩnh vực kinh tế, kinh tế nông nghiệp và nông thôn.

- Chuyên viên/ Cán bộ quản lý trong các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế và trong các tổ chức, chương trình, dự án khác có liên quan đến lĩnh vực kinh tế, kinh tế nông nghiệp, nông thôn, nông dân....

- Chuyên viên/ Cán bộ quản lý trong các tổ chức kinh tế (hợp tác xã, câu lạc bộ, hiệp hội,...), trong các doanh nghiệp, cơ sở, nhà máy liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các hàng hóa, nông sản, vật tư nông nghiệp trong nước và quốc tế.

